

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC
Rx THUỐC HO BỔ PHẾ TW3

1. Tên thuốc:
2. Các dấu hiệu lưu ý và khuyến cáo khi dùng thuốc
- Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc
- Để xa tầm tay trẻ em
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
3. Thành phần công thức thuốc (tính cho 1 viên nén):

- Thành phần dược chất:
- Cao đặc hỗn hợp dược liệu.....112 mg
- Tương đương:
- Tỳ bà diệp (*Folium Eriobotryae*).....92 mg
- Bách bộ (*Radix Stemonaе tuberosae*).....53 mg
- Tang bạch bì (*Cortex Mori albae radіcis*).....53 mg
- Cát cánh (*Radix Platycodi grandiflori*).....48 mg
- Bạc hà (*Herba Menthae*).....46 mg
- Bán hạ (*Rhizoma Pinelliae*).....42 mg
- Mơ muối (*Fructus Armeniacae praeparatus*).....42 mg
- Thiên môn đông (*Radix Asparagi cochinchinensis*).....34 mg
- Bạch linh (*Poria*).....25 mg
- Ma hoàng (*Herba Ephedrae*).....18 mg
- Cam thảo (*Radix Glycyrrhizae*).....17 mg
- Tinh dầu Bạc hà (*Oleum Menthae arvensis*).....2,7 mg
- Thành phần tá dược:
- Tinh bột sắn, Đường trắng, Magnesi stearat, Na CMC, Methylparaben, Propylparaben, Ethanol 96%, nước tinh khiết.....vừa đủ.

4. Dạng bào chế
- Viên nén ngậm, màu nâu nhạt.
5. Chỉ định
- Điều trị các triệu chứng ho, đờm, sát trùng họng. Dùng trong các trường hợp ho cảm, ho gió, ho khan, viêm họng, viêm phế quản.
6. Cách dùng, liều dùng
- Dùng đường uống.
- Người lớn: Ngậm 1 viên/lần, 5 - 6 lần/ngày.
- Trẻ em trên 10 tuổi: Ngậm 1 viên/lần, 3 - 4 lần/ngày.
- Trẻ em từ 3 - 10 tuổi: Ngậm 1 viên/lần, 2 - 3 lần/ngày.
7. Chống chỉ định
- Mẫn cảm với thành phần của thuốc.
- Trẻ em dưới 3 tuổi, trẻ có tiền sử động kinh, co giật do sốt cao.
8. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc
- Thận trọng khi dùng thuốc cho người mang thai 3 tháng đầu.
9. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú
- Thời kỳ mang thai: Dùng được cho người mang thai trên 3 tháng.
- Thời kỳ cho con bú: Dùng được cho phụ nữ cho con bú.
10. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc
- Không ảnh hưởng.
11. Tương tác, tương kỵ của thuốc
- Tương tác của thuốc: Chưa có tài liệu báo cáo.
- Tương kỵ của thuốc: Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.
12. Tác dụng không mong muốn của thuốc
- Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc.
- Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.
13. Quá liều và cách xử trí
- Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.
14. Quy cách đóng gói
- Hộp 2 vỉ x 12 viên nén ngậm.
15. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc
- Điều kiện bảo quản: Bảo quản nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C.
- Hạn dùng của thuốc: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Tiêu chuẩn thành phẩm: TCCS/05-15-031-Z3.
16. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Trụ sở: 16 Lê Đại Hành - Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng
Nhà máy sản xuất: Số 28 đường 351 - Nam Sơn - An Dương - Hải Phòng
Điện thoại: (0225)3747507 - Fax: (0225)3823125